

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “BÉ YÊU THƯƠNG CHĂM SÓC”

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 20/10 đến 24/10/2025

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thu Giang

Thứ 2 ngày 20 tháng 10 năm 2025

## PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái (ĐT)

(SEL- lồng ghép)

### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ biết sử dụng kỹ năng vẽ đã học để vẽ chân dung bạn trai, bạn gái qua đầu tóc, gương mặt theo ý tưởng của trẻ.
- Luyện kỹ năng vẽ nét cong tròn, nét thẳng, nét xiên, khả năng phối hợp màu, cách sắp xếp bố cục tranh hài hòa, hợp lí.
- Giáo dục trẻ đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau; trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động. Biết yêu quý sản phẩm của mình và của bạn.

### Bổ sung mục đích yc đem tính chất SEL

### II. CHUẨN BỊ:

- Tranh gợi ý của cô 2 tranh.
- Giấy vẽ, sáp màu, bàn ghê đủ cho cả lớp.

### III. TỔ CHỨC:

#### 1. Hoạt động 1: Quan sát tranh và đàm thoại.

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về bạn trai, bạn gái trong lớp (mái tóc, gương mặt, ...)
- Cô khái quát lại và dẫn dắt vào bài.
- Các con nhìn xem cô có gì đây?
- Các bức tranh này vẽ gì?
- *Bức tranh số 1: Chân dung bạn gái tóc ngắn*
- + Con có nhận xét gì về cách vẽ chân dung bạn gái tóc ngắn?
- + Cô vẽ phần nào trước?
- + Để vẽ được phần mặt cô dùng các kỹ năng vẽ nào?
- + Trên khuôn mặt còn có những bộ phận nào nữa? Để vẽ được các bộ phận đó con vẽ làm sao?

- + Môi của bạn gái thì như thế nào? Con có nhận xét gì về tóc của bạn gái này?
- + Tiếp theo cô vẽ phần nào đây? Để vẽ được phần cổ cô vẽ làm sao?
- + Cô dùng kỹ năng nào để vẽ được phần thân của bạn? Bạn gái này mặc áo màu gì?
- *Bức tranh số 2: Chân dung bạn gái tóc dài*
- + Cách vẽ chân dung bạn gái trong bức tranh này thế nào?
- + Bạn gái trong bức tranh số 2 có điểm gì giống và khác so với bạn gái trong bức tranh số 1?
- + Giống nhau: đều có phần mặt, các bộ phận trên khuôn mặt, có cổ và phần thân.
- + Khác nhau: tóc bạn gái trong bức tranh số 2 dài hơn tóc bạn gái trong bức tranh số 1.
- + Để vẽ mái tóc dài con sẽ vẽ như thế nào?
- *Bức tranh số 3: Chân dung bạn trai*
- + Chân dung của bạn trai gồm những phần nào?
- + Con có nhận xét gì về sự khác nhau giữa bức chân dung bạn trai và các bức tranh chân dung kia?
- > Cô khái quát lại và hỏi ý tưởng của trẻ:
- Để vẽ được những bức chân dung này con phải vẽ như thế nào?
- Con có nhận xét gì về bố cục và màu sắc của các bức tranh?
- Con định vẽ bức chân dung nào?
- Con sẽ vẽ như thế nào?
- Để có những bức tranh đẹp chúng mình phải cầm bút và ngồi vẽ như thế nào?
- Cô khái quát lại cho trẻ về cách cầm bút và tư thế ngồi vẽ.

## **2. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện:**

- Trẻ thực hiện cô bao quát, giúp đỡ trẻ vẽ đẹp hơn
- Động viên khuyến khích trẻ làm chưa tốt.

## **3. Hoạt động 3: Nhận xét sản phẩm:**

- Cho trẻ mang bài vẽ của mình lên trưng bày và nhận xét:

### **Câu hỏi SEL:**

- + Con thích bức tranh nào nhất? Vì sao con lại thích bức tranh này?
- + Con thấy bạn vẽ và tô màu như thế nào?
- + Con thấy bức tranh của mình có đẹp không?

- + Khi vẽ mái tóc cho bạn gái, con cảm thấy thế nào?
- + Con muốn tặng bức tranh cho bạn nào?
- + Con thử đoán xem khi con tặng bức tranh cho bạn thì bạn ấy sẽ cảm thấy thế nào?
- Cô nhận xét chung.
- Cho trẻ hát bài “Khuôn mặt cười”.
- Kết thúc giờ học.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

*Thứ 3 ngày 21 tháng 10 năm 2025*

### **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

#### **Khám phá nguyên vật liệu làm bánh trôi**

#### **I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI**

##### **1. S-Khoa học:**

- Trẻ biết tên gọi các nguyên liệu làm bánh trôi, biết được tính chất các nguyên liệu để làm bánh trôi: Bột gạo nếp, đường miếng; dừa sợi; vừng rang chín... đảm bảo an toàn cho sức khỏe.

##### **2. T- Công nghệ:**

- Trẻ có kỹ năng thao tác với đồ dùng: 4 mẫu bảng ghi chép, hình ảnh nguyên liệu, hình ảnh thể hiện tính chất của nguyên liệu,

mặt mếu, mặt cười, ghim bấm, giá đỡ tranh.

### **3. E- Kỹ thuật:**

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên liệu làm bánh trôi. . Kỹ năng: Bóp, sờ, ngửi, cảm nhận...

### **4. M- Toán học:**

- Trẻ có kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thử nghiệm.

### **5. Ngôn ngữ, chữ viết:**

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả.

**6. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c):** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

## **II. NGUYÊN VẬT LIỆU**

- Nguyên liệu chính: Bột gạo nếp; đường miếng.

+ Tranh lô tô, bảng ghi chép của trẻ, bút lông.

+ Giá vẽ, rổ đựng nguyên vật liệu. Powerpoint bước E1: thu hút, gắn kết.

## **III. QUY TRÌNH:**

### **\* E1: Thu hút**

- *Gắn kết* (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2 ngày 20/10).

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Trời tối trời sáng” -> Làm xuất hiện gói bột nếp và hỏi trẻ về dự án đang làm.

- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị từ buổi hôm trước (cô giải đáp thắc mắc về những điều trẻ đã biết, muốn biết về món bánh trôi, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm bánh trôi...) và hôm nay quyết định làm thí nghiệm để khám phá, tìm ra nguyên vật liệu để làm bánh trôi.

- Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video.

### **\* E2: Khám phá**

- Chúng mình đã chuẩn bị được những gì?

- Theo những gì các con đã tìm hiểu, các con nghĩ xem để chiếc bánh trôi được ngon nhất thì cần đảm bảo những yêu cầu gì?

- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:

+TC1: Bột nếp phải mịn, không bị dính tay.

+ TC2: Bột phải thơm

+TC2: Đường phải sắt được thành miếng nhỏ.

- Làm thế nào để biết nguyên liệu có an toàn hay không? (bột có thơm hay không?)

- Muốn biết bột có dẻo, mịn và không dính tay hay thì chúng ta làm thế nào?
- Các con sẽ sử dụng cái gì để ghi lại kết quả sau khi thí nghiệm?
- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng.
- Mời trẻ đi lấy đồ dùng của nhóm mình.

**\*E3: Giải thích**

- Cô mời từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình (cùng nhau đọc lại bảng ghi chép của nhóm)
- Các nhóm có thể đặt các câu hỏi thắc mắc cho nhóm bạn hay cho cô.

**\*E4: củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại nguyên liệu làm món bánh trôi sau khi khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác làm nhân bánh có được hay không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu có thể làm nhân cho bánh trôi.

**\*E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả, tuyên dương và hẹn trẻ làm bánh trôi vào buổi học tiếp theo. (Thứ 5/23/10/2025)

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:**

*Thứ 4 ngày 22 tháng 10 năm 2025*

## **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

### *Làm quen chữ a, ă, â*

#### **I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng nhóm chữ cái a, ă, â.
- Củng cố và phát triển khả năng nghe, nhìn và nói của trẻ qua các trò chơi với chữ cái trong giờ học.
- Trẻ tích cực trong các hoạt động.

#### **II. CHUẨN BỊ:**

- Tranh ảnh. Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ.
- Xúc xắc có các chữ cái a, ă, â trên các mặt. Ngôi nhà có các chữ cái a, ă, â.
- Đất nặn, bảng, khăn lau tay, ...

#### **3. TIẾN HÀNH:**

##### **1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé.**

- Giới thiệu tên tranh: Cô có bức tranh “Nam ăn dưa hấu”.
- Cô cho trẻ đoán từ dưới tranh; giới thiệu từ dưới tranh: Dưới bức tranh “Nam ăn dưa hấu” có từ “Nam ăn dưa hấu”.
- Giáo viên đọc mẫu (1 – 2 lần). Cho cả lớp đọc 2 lần.
- Chia trẻ làm 3 đội lên ghép từ giống với từ bên dưới tranh.
- Cô cùng trẻ nhận xét và chọn lấy từ của đội ghép đúng và đẹp nhất. Cho trẻ đọc 2- 3 lần.
- Cho trẻ chọn những chữ cái giống nhau. Cô giới thiệu chữ cái hôm nay sẽ học.

##### **2. Hoạt động 2: Làm quen với chữ a, ă, â**

###### **\* Cô giới thiệu chữ cái “a”.**

- Cho trẻ quan sát thẻ chữ “a” to hơn để dễ quan sát.
- Giáo viên phát âm mẫu chữ "a" 3 lần (vừa phát âm vừa chỉ vào thẻ chữ).
- Hướng dẫn trẻ phát âm: miệng mở rộng, đẩy hơi từ trong miệng ra. (Nhắc trẻ phát âm to, rõ ràng, không ê a, kéo dài).
- Cho trẻ phát âm theo trình tự: Lớp (3 lần) – Tổ (2 lần) – Cá nhân (1 lần).
- Cô cho trẻ tự nhận xét về đặc điểm của chữ "a".
- Cô khái quát lại: Chữ “a” gồm 2 nét, một nét cong tròn khép kín và một nét sổ thẳng phía tay phải. Cho trẻ nhắc lại.

- Giới thiệu chữ “a” in hoa, viết thường, in thường.

\* **Tương tự cô giới thiệu chữ cái “ă”, “â”**

\* **So sánh 3 chữ “a”, “ă”, “â”:**

– Giống: đều có một nét cong tròn khép kín và một nét sổ thẳng phía bên phải.

– Khác: Chữ “a” không có dấu trên đầu. Chữ “â” có dấu giống như chiếc mũ trên đầu. Chữ “ă” có dấu giống như đội mũ ngược.

+ Chơi TC: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện.

- **HD3: Bé vui chơi cùng chữ cái a, ă, â.**

- **TC1: Xúc xắc tìm chữ**

+ Cô giới thiệu tên trò chơi và tặng cho mỗi trẻ một thẻ chữ a, ă, â mà trẻ thích cầm trên tay.

+ Cách chơi: Khi xúc xắc lăn xong: mặt trên của xúc xắc có chữ cái gì thì trẻ có chữ cái đó sẽ chạy nhanh về ngôi nhà có gắn đúng chữ mà trẻ cầm trên tay. (Cho trẻ chơi 3- 4 lần).

+ Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời.

- **TC3: Nặn chữ a, ă, â.**

+ Cô giới thiệu tên trò chơi.

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 4 nhóm, cho trẻ lấy nguyên vật liệu (băng và đất nặn) về nhóm và nặn chữ cái a, ă, â.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi (Bao quát, động viên, khen ngợi trẻ).

+ Kết thúc giờ học.

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**GIÁO ÁN STEAM**  
**Làm bánh trôi (EDP)**

(Quyền 4. Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng. Quyền 5. Quyền được giáo dục học tập – MĐ toàn phần)

**I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI**

- 1. S- Khoa học:** - Trẻ biết, gọi tên được các nguyên liệu làm bánh: Bột nếp, đường, vừng, gừng... Nhận biết: khi bánh chín thì nổi, bánh chưa chín thì chìm.
- 2. T- Công nghệ:** Trẻ biết cách sử dụng các dụng cụ: xoong, muôi thủng, chày... Nắm được quy trình làm bánh trôi: chọn nguyên liệu- nặn bánh - luộc bánh - vớt bánh - trang trí.
- 3. E- Kỹ thuật:** Trẻ có kỹ năng thực hiện các thao tác một cách khéo léo và cẩn thận: nhào bột, xoay tròn, ấn lõm, miết để tạo thành viên bánh trôi tròn đẹp mắt.
- 4. M- Toán học:** - Trẻ biết bánh trôi có dạng khối cầu nhỏ, biết cách chia tỉ lệ 1:1 (mỗi một chiếc bánh trôi là 1 viên đường).  
- Đếm số bánh đã làm được.
- 5. A- Nghệ thuật:** - Sắp xếp, trang trí bánh trôi bằng vừng rang cho đẹp và tang vị ngon.
- 6. Ngôn ngữ, chữ viết:** Nghe, hiểu, biểu đạt, chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả của sản phẩm.
- 7. Kỹ năng thế kỷ 21( Kỹ năng 4c):** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy thao tác, tư duy phản biện.

**II. NGUYÊN VẬT LIỆU:**

- Nguyên liệu cho 1 nhóm: Bột, nhân đường, vừng rang.
- Công cụ: Khay đựng bột, khăn lau tay, bàn, đĩa đựng sản phẩm, nồi.
- Đĩa nhỏ, đĩa để ăn bánh.

**III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT:**

**\* Bước 1. Hỏi (Chiều thứ 4/22/10/2025)**

- Cô sắp sẵn các nguyên liệu đã chuẩn bị trên bàn và hỏi trẻ:
  - + Các con nhìn thấy các nguyên vật liệu trên bàn này, có bạn nào có câu hỏi gì thắc mắc không?
  - + Cô hỏi trẻ về công dụng và đặc tính của từng nguyên vật liệu?
- Các con có ý tưởng gì với bột và đường?
- Ai đã từng được ăn bánh trôi? Hãy chia sẻ cảm nhận của các con khi ăn bánh trôi?
- Cô dẫn dắt và thống nhất cùng làm bánh trôi.

- Bánh trôi muốn ngon cần đảm bảo tiêu chí gì?
- Cô và trẻ thống nhất tiêu chí:
  - TC 1: Bánh tròn đẹp, không bị nát.
  - TC 2: Nhân đường không bị chảy ra ngoài.
  - TC 3: Bánh luộc chín.
  - TC4: Trang trí đẹp mắt.

**\* Bước 2. Tưởng tượng** (HĐC Thứ 4/22/10/2025)

- + Ai có thể kể tên các nguyên liệu làm ra bánh trôi?
- + Quy trình làm bánh trôi như thế nào?
- + Làm thế nào để chia bột ra cho đều?
- + Chúng mình sẽ cho nhân đường vào trong như thế nào nhỉ?
- + Theo các con chúng ta phải làm như thế nào để bánh trôi được tròn?
- + Các con đã được xem luộc bánh trôi bao giờ chưa?
- + Làm thế nào để biết được khi nào thì bánh chín?

**\* Bước 3. Lập kế hoạch** (HĐC Thứ 4/22/10/2025)

- Trẻ về nhóm thảo luận, cùng nhau thống nhất về quy trình để làm bánh trôi.
- Các nhóm gắn ảnh các bước theo quy trình làm món bánh trôi.
- Trẻ tự mình tìm kiếm, chuẩn bị các phương tiện, dụng cụ để làm món bánh trôi.

**\* Bước 4. Thực hiện:**

- Cô cho trẻ xem lại video các bước cô và trẻ đã chuẩn bị để làm món bánh trôi vào hôm trước.
- Hỏi trẻ về quy trình làm bánh trôi.
- Cho trẻ nhắc lại tiêu chí bánh trôi mà cô và trẻ đã thống nhất.
- Cô nhấn mạnh bước chọn các nguyên liệu và luộc bánh.
- Cho trẻ lấy nguyên liệu, đồ dùng, dụng cụ về nhóm (thảo luận, phân công công việc).
- Trẻ thực hiện làm, kết hợp ghi lại tỉ lệ các nguyên liệu vào bảng quy trình.
- Khuyến khích sự sáng tạo ở trẻ để trang trí cho đĩa bánh của nhóm mình thêm đẹp mắt.
- Trẻ lên trưng bày và lần lượt từng nhóm lên giới thiệu cách làm bánh trôi, tỉ lệ bột, nhân đường, cách luộc bánh.
- Cho trẻ ngồi dưới đưa ra câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn.

- Trẻ quan sát, nếm và đánh giá sản phẩm dựa trên tiêu chí đã đề ra.

*-> Vừa rồi chúng mình đã được tự tay mình làm ra món bánh trôi vô cùng ngon và đẹp mắt. Khi các con được tiếp thu kiến thức về cách làm, cách nặn bánh, vậy là tất cả chúng mình đã được thể hiện quyền được giáo dục, học tập đầy.*

- Câu hỏi dự kiến:

+ Các con dùng gì để cắt đường và bột?

+ Các con nhào bột như thế nào?

+ Nhóm con làm bánh trôi đã đúng với quy trình chưa?

+ Con đã nếm sản phẩm của nhóm mình chưa? Vị của nó như thế nào?

+ Sản phẩm của nhóm con đã đạt được tiêu chí đưa ra chưa?

*-> Bánh trôi là món ăn truyền thống, thơm ngon và giàu dinh dưỡng, giúp cơ thể có nhiều năng lượng. Chính vì vậy khi chúng ta thưởng thức món bánh trôi cũng chính là các con đã được hưởng quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng.*

+ Khi làm con có gặp khó khăn gì không?

+ Con có muốn thay đổi không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?

**\* Bước 5. Cải tiến**

- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào buổi chiều thứ 5 ngày 23/10/ 2025.

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

**Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bạn khác**

### I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ xác định được vị trí của đồ vật (Phía trước – sau; trên – dưới; phải- trái) so với người khác.
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, định hướng trong không gian, ghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

### II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ 1 gấu bông và một số đồ dùng đồ chơi. Nhạc bài hát “Năm ngón tay ngoan”

### III. TIẾN HÀNH:

#### 1. Hoạt động 1: Ôn tập xác định (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ

- Cô cùng trẻ đến thăm nhà bạn búp bê.
- Cô yêu cầu trẻ xếp thành 2 hàng dọc đi thăm nhà bạn búp bê và thực hiện theo yêu cầu của cô:
  - + Các con hãy quan sát xem phía phải của các con có gì?
  - + Phía trái của các con đâu? Phía trái của các con có gì? (Cô hỏi cả lớp và hỏi cá nhân trẻ).
  - + Các con nhìn phía trên có gì nào? Vậy còn phía dưới của chúng mình có gì đây?

#### 2. Hoạt động 2: Xác định vị trí của đồ vật phía phải, phía trái so với người khác.

- Cô cùng các bạn mời gấu bông ra cùng học.
  - + Cho trẻ đặt gấu bông ngồi trước mặt của trẻ và hỏi trẻ: Tay phải, tay trái của bạn gấu bông.
  - + Cô giới thiệu tay phải của bạn gấu bông chính là phía phải, phía trái của bạn gấu bông và yêu cầu trẻ xếp đồ dùng ở phía phải, phía trái của gấu bông.
  - + Lần 2 cô yêu cầu trẻ cho gấu bông ngồi quay mặt lại đối diện với trẻ.
- Cô hỏi trẻ về phía phải, phía trái của trẻ và của gấu bông và khẳng định lại cho trẻ hiểu rõ hơn: phía trái của các con chính là phía phải của bạn gấu bông, phía phải của các con chính là phía trái của bạn gấu bông; sau đó yêu cầu trẻ xếp đồ dùng về các phía của búp bê theo yêu cầu của cô. (Sau mỗi lần xếp cô cho trẻ nhận xét nhau, cô nhận xét lại).
- Cho trẻ cất đồ dùng.
- Cô đặt gấu bông lên bàn, để đồ dùng về các phía của gấu bông, cho trẻ quan sát và nói tên đồ dùng ở các phía của gấu bông. Sau đó cô mời trẻ lên thay đổi đồ dùng ở các phía của gấu bông theo yêu cầu của cô.

#### 3. Hoạt động 3: Luyện tập củng cố.

**- TC1: Thi xem ai nhanh.**

+ Cô giới thiệu tên trò chơi.

+ Cách chơi: Cô chia rõ đồ chơi cho trẻ và yêu cầu trẻ để đồ chơi ở các phía của trẻ, của bạn theo yêu cầu của cô.

+ Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô nhận xét. Khen ngợi trẻ.

**- TC2: “Hãy đứng phía bên cạnh tôi”:**

+ Cô giới thiệu tên trò chơi.

+ Cách chơi: Cô cho trẻ đi tự do quanh cô, vừa đi vừa hát một bài hát khi cô nói phía nào trẻ nhanh chóng đứng về phía đó của cô; cho trẻ chơi theo yêu cầu của cô.

+ Cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**NGƯỜI DUYỆT  
PHT CHUYÊN MÔN**

**NGƯỜI SOẠN**